



(12) BẢN MÔ TẢ SÁNG CHẾ THUỘC BẢNG ĐỘC QUYỀN SÁNG CHẾ

(19) Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (VN)
CỤC SỞ HỮU TRÍ TUỆ

(11)



1-0034632

(51)⁷ A43B 13/00; A43B 13/12

(13) B

(21) 1-2016-01572

(22) 09/10/2014

(86) PCT/US2014/059928 09/10/2014

(87) WO2015/054510 16/04/2016

(30) 14/051,092 10/10/2013 US

(45) 25/01/2023 418

(43) 25/07/2016 340A

(73) COLE HAAN LLC (US)

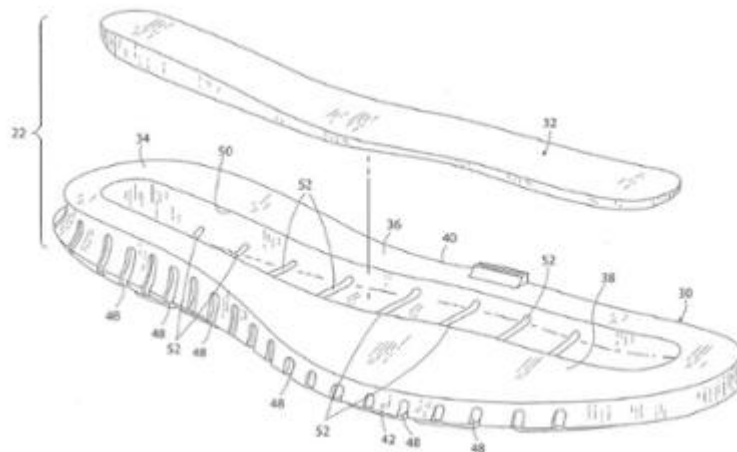
45 West 18th Street, Third Floor, New York, New York 10011, United States of America

(72) HENDERSON, Jeff (US); CHIOU, George (US).

(74) Công ty Luật TNHH T&G (TGVN)

(54) GIÀY BAO GỒM ĐẾ VÀ PHẦN TRÊN

(57) Sáng chế đề cập đến giày bao gồm đế và phần trên. Đế bao gồm phần đế dưới và phần đế trên. Phần đế dưới bao gồm các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc. Hốc theo chiều dọc ít nhất là nằm trong vùng giữa đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới. Các rãnh khoét kéo dài lên trên từ bề mặt đáy của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định các lỗ xuyên. Phần đế trên nằm trong hốc và che các lỗ xuyên.



Lĩnh vực kỹ thuật được đề cập

Sáng chế đề cập đến giày có đế bao gồm nhiều phần.

Tình trạng kỹ thuật của sáng chế

Giày theo giải pháp kỹ thuật đã biết thường bao gồm phần trên và đế với phần trên của giày được nối với đế. Phần trên thường bao gồm lỗ xỏ chân được làm thích ứng để tiếp nhận chân người dùng. Đế có thể làm bằng vật liệu đệm và có thể bao gồm mặt tiếp đất.

Bản chất kỹ thuật của sáng chế

Theo một khía cạnh, sáng chế đề xuất giày bao gồm đế và phần trên được gắn liên động với đế. Đế bao gồm phần đế dưới và phần đế trên. Phần đế dưới bao gồm vùng gót đế, vùng giữa đế, vùng bàn chân trước của đế, má trong, má ngoài, mặt dưới, mặt trên, các rãnh khoét, và hốc theo chiều dọc. Hốc theo chiều dọc ít nhất là nằm trong vùng giữa đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới. Các rãnh khoét kéo dài lên trên từ mặt dưới của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định nhiều lỗ xuyên. Phần đế trên nằm trong hốc và che các lỗ xuyên này.

Các dấu hiệu kỹ thuật khác và các ưu điểm của sáng chế, cũng như nguyên lý hoạt động của giày theo sáng chế sẽ được mô tả chi tiết dưới đây dựa vào các hình vẽ kèm theo.

Mô tả vắn tắt các hình vẽ

Fig.1 là hình vẽ phối cảnh thể hiện giày theo một phương án của sáng chế, giày này bao gồm đế và phần trên;

Fig.2 là hình vẽ phối cảnh chi tiết rời thể hiện đế trên Fig.1, đế này bao gồm phần đế dưới và phần đế trên;

Fig.3 là hình vẽ phối cảnh của đế trên Fig.1;

Fig.4 là hình chiếu bằng của đế trên Fig.1;

Fig.5 là hình chiếu từ dưới lên của đế trên Fig.1;

Fig.6 là hình chiếu cạnh thể hiện má trong của đế trên Fig.1;

Fig.7 là hình chiếu cạnh thể hiện má ngoài của đế trên Fig.1; và

Fig.8 là hình vẽ mặt cắt ngang được lấy theo đường 8-8 trên Fig.5.

Các số chỉ dẫn trong bản mô tả tương ứng với các số chỉ dẫn trên hình vẽ.

Mô tả chi tiết sáng chế

Giày theo một phương án của sáng chế được biểu thị bằng số chỉ dẫn 20 trên Fig.1. Giày 20 bao gồm đế, được biểu thị chung bằng số 22, và phần trên, được biểu thị chung bằng số 24. Phần trên 24 được gắn liền động với đế 22. Giày 20 cũng có thể bao gồm đường viền, được biểu thị chung bằng số 26. Đế 22 được thể hiện chi tiết trên các hình vẽ từ Fig.2 đến Fig.7. Đế 22 bao gồm phần đế dưới 30 và phần đế trên 32. Phần đế dưới 30 bao gồm vùng gót đế 34, vùng giữa đế 36, vùng bàn chân trước của đế 38, má trong 40, má ngoài 42, mặt dưới 44, mặt trên 46, các rãnh khoét 48, và hốc theo chiều dọc 50 (xem Fig.2). Hốc theo chiều dọc 50 ít nhất là nằm trong vùng giữa đế 36. Tốt hơn là, hốc theo chiều dọc 50 kéo dài từ vùng gót đế 34 tới vùng bàn chân trước của đế 38 của phần đế dưới 30. Hốc theo chiều dọc 50 kéo dài xuống dưới từ mặt trên 46 của phần đế dưới 30. Các rãnh khoét 48 kéo dài lên trên từ mặt dưới 44 của phần đế dưới 30 và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc 50 sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định nhiều lỗ xuyên 52 (xem Fig.2). Phần đế trên 32 nằm trong hốc 50 và che nhiều lỗ xuyên 52.

Các rãnh khoét 48 bao gồm ít nhất là rãnh khoét thứ nhất 60, rãnh khoét thứ hai 62, và rãnh khoét thứ ba 64. Rãnh khoét thứ nhất 60 trong vùng gót đế 34 của phần đế dưới 30, rãnh khoét thứ hai 62 trong vùng giữa đế 36 của phần đế dưới, và rãnh khoét thứ ba 64 trong vùng bàn chân trước của đế 38 của phần đế dưới. Rãnh khoét thứ nhất 60 kéo dài theo chiều ngang từ má trong 40 tới má ngoài 42 của phần đế dưới 30. Rãnh khoét thứ hai 62 kéo dài theo chiều ngang từ má trong 40 tới má ngoài 42 của phần đế dưới 30. Rãnh khoét thứ ba 64 kéo dài theo chiều ngang từ má trong 40 tới má ngoài 42 của phần đế dưới 30. Tốt hơn là, không có rãnh khoét nào trong số các rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang cắt ngang qua nhau. Tốt hơn là, không có rãnh khoét nào trong số các rãnh khoét 48 cắt ngang qua nhau.

Phần đế dưới 30 còn bao gồm các phần tiếp đất 66. Mỗi trong số các phần tiếp đất 66 được tách rời khỏi phần liền kề trong số các phần tiếp đất bằng một trong số các rãnh khoét 48. Ngoài ra, như được thể hiện trên các hình vẽ Fig.5, Fig.6, và Fig.7, các phần tiếp đất liền kề 66 nằm tách rời một khoảng theo chiều dọc đủ sao cho phần đế trên 32 có thể nhìn thấy qua rãnh khoét 48 tách rời các phần tiếp đất liền kề.

Hốc theo chiều dọc 50 bao gồm vùng hốc gót chân 70, vùng hốc giữa bàn chân 72, và vùng hốc ở nửa trước bàn chân 74. Hốc theo chiều dọc 70 được tách rời khỏi má trong 40 của phần đế dưới 30 và được tách rời khỏi má ngoài 42 của phần đế dưới 30. Vùng hốc ở nửa trước bàn chân 74 gần với má trong 40 của phần đế dưới 30 hơn so với má ngoài 42 của phần đế dưới 30. Vùng hốc gót chân 74 nói chung là nằm giữa má trong và má ngoài 40, 42 của phần đế dưới 30, nhưng tốt hơn là gần với má ngoài 42 hơn so với má trong 40. Tốt hơn là, toàn bộ phần đế trên 32 nằm trong hốc theo chiều dọc. Tốt hơn là, mặt trên của phần đế trên 32 nói chung là ngang bằng với mặt trên 46 của phần đế dưới 30. Phần đế dưới 30 làm bằng vật liệu thứ nhất, có thể là vật liệu xốp thông thường, và phần đế trên 32 làm bằng vật liệu thứ hai, cũng có thể là vật liệu xốp thông thường, vật liệu thứ hai khác vật liệu thứ nhất. Tốt hơn là, vật liệu thứ nhất có độ cứng thứ nhất và vật liệu thứ hai có độ cứng thứ hai, độ cứng thứ nhất lớn hơn độ cứng thứ hai. Vì của độ mềm của phần đế trên 32 và hình dạng của hốc theo chiều dọc 50, để 22 tạo điều kiện thuận lợi cho việc đi lại, trong đó người dùng ban đầu tiếp đất bằng má ngoài, vùng hốc gót chân của giày 20 và lặn giày tới má trong, ở nửa trước bàn chân của giày.

Như được thể hiện trên Fig.8, ít nhất một trong số các rãnh khoét 48 (và tốt hơn là mỗi trong số các rãnh khoét) có chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài H_L , chiều cao vùng rãnh khoét má trong H_M , và chiều cao rãnh khoét vùng giữa H_I . Chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài H_L là chiều cao của vùng má ngoài của rãnh khoét 48. Chiều cao vùng rãnh khoét má trong H_M là chiều cao của vùng má trong của rãnh khoét 48 này. Chiều cao rãnh khoét vùng giữa H_I là chiều cao của vùng giữa của rãnh khoét này. Má ngoài là vùng má ngoài liền kề 42 của phần đế dưới 30, má trong là vùng má trong liền kề 40 của phần đế dưới 30, và vùng giữa nằm giữa vùng má ngoài và vùng má trong. Chiều cao rãnh khoét vùng giữa H_I thấp hơn chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài H_L , và thấp hơn chiều cao vùng rãnh khoét má trong H_M .

Giày 20 tốt hơn là bao gồm phần đế ngoài bàn chân trước 80 và phần đế ngoài của phần gót 82. Phần đế ngoài bàn chân trước 80 được gắn chặt vào vùng bàn chân trước của đế 38 của phần đế dưới 30, và phần đế ngoài của phần gót 82 được gắn chặt vào vùng gót đế 34 của phần đế dưới. Các phần đế ngoài 80, 82 tốt hơn là làm bằng vật liệu bền hơn (tức là, chịu mài mòn tốt hơn) vật liệu phần đế dưới 30.

Từ phần mô tả trên đây, nhận thấy rằng sáng chế có nhiều ưu điểm hơn so với các giải pháp kỹ thuật đã biết.

Nhiều biến thể khác nhau của kết cấu và phương pháp được mô tả ở đây có thể được tạo ra mà không nằm ngoài phạm vi bảo hộ của sáng chế, cần hiểu rằng phần mô tả trên đây và các hình vẽ kèm theo chỉ nhằm minh họa sáng chế mà không hạn chế phạm vi bảo hộ của sáng chế. Do đó, bản chất và phạm vi bảo hộ của sáng chế không bị giới hạn ở các phương án minh họa trên đây mà chỉ được xác định dựa vào phần yêu cầu bảo hộ kèm theo và các biến thể tương đương. Trong khi vùng dưới của phần trên 24 và vùng trên của đế 22 tốt hơn là tiếp xúc với nhau, cần hiểu rằng các kết cấu khác của giày có thể được sử dụng mà không nằm ngoài phạm vi bảo hộ của sáng chế. Ví dụ, kết cấu giày trong đó vùng dưới của phần trên 24 được tách rời khỏi vùng trên của đế bằng một phần của đường viền hoặc bằng các phần khác mà vẫn bao gồm đường nối dài như được sử dụng ở đây.

Ngoài ra, cần hiểu rằng khi mô tả các bộ phận của sáng chế, các thuật ngữ “bao gồm,” “gồm có” và “có” được sử dụng với nghĩa mở, tức là có thể có các bộ phận khác không được liệt kê ở đây.

Ngoài ra, thuật ngữ “phần” cần được hiểu theo nghĩa là bao gồm một số hoặc toàn bộ các bộ phận hoặc chi tiết thích hợp. Hơn nữa, việc sử dụng các số thứ tự, thứ nhất, thứ hai, thứ ba không có nghĩa là các bộ phận này phải được sắp xếp theo một thứ tự nhất định về không gian hoặc thời gian.

YÊU CẦU BẢO HỘ

1. Giày bao gồm đế và phần trên về mặt vận hành được gắn chặt vào đế, đế này bao gồm phần đế dưới và phần đế trên, phần đế dưới này bao gồm vùng gót đế, vùng giữa đế, vùng bàn chân trước của đế, má trong, má ngoài, mặt dưới, mặt trên, các rãnh khoét, và hốc theo chiều dọc, hốc theo chiều dọc này ít nhất là nằm trong vùng giữa đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc kéo dài từ vùng gót đế đến vùng bàn chân trước của đế của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc bao gồm vùng gót hốc, vùng giữa hốc, và vùng bàn chân trước của hốc, vùng bàn chân trước của hốc này gắn với má trong của phần đế dưới hơn má ngoài của phần đế dưới, các rãnh khoét kéo dài lên phía trên từ mặt dưới của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định nhiều lỗ xuyên, toàn bộ phần đế trên nằm trong hốc theo chiều dọc và che nhiều lỗ xuyên, các rãnh khoét bao gồm ít nhất rãnh khoét thứ nhất, rãnh khoét thứ hai, và rãnh khoét thứ ba, rãnh khoét thứ nhất ở vùng gót đế của phần đế dưới, rãnh khoét thứ hai ở vùng giữa đế của phần đế dưới, và rãnh khoét thứ ba ở vùng bàn chân trước của đế của phần đế dưới, rãnh khoét thứ nhất kéo dài theo chiều ngang từ má trong ra má ngoài của phần đế dưới.
2. Giày theo điểm 1, trong đó rãnh khoét thứ hai kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
3. Giày theo điểm 2, trong đó rãnh khoét thứ ba kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
4. Giày theo điểm 1, trong đó ít nhất một số rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
5. Giày theo điểm 4, trong đó không có rãnh khoét nào trong số các rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang cắt ngang qua nhau.
6. Giày theo điểm 4, trong đó không có rãnh khoét nào trong số các rãnh khoét cắt ngang qua nhau.
7. Giày theo điểm 1, trong đó phần đế dưới còn bao gồm các phần tiếp đất, mỗi trong số các phần tiếp đất được tách rời khỏi phần liền kề của các phần tiếp đất bằng một trong số các rãnh khoét.

8. Giày theo điểm 7, trong đó một trong số các phần tiếp đất và một phần khác trong số các phần tiếp đất liền kề với một trong số các phần tiếp đất nằm tách rời một khoảng theo chiều dọc đủ sao cho phần đế trên có thể nhìn thấy qua rãnh khoét tách rời một trong số các phần tiếp đất và một phần khác trong số các phần tiếp đất.
9. Giày theo điểm 1, trong đó phần đế dưới làm bằng vật liệu thứ nhất và phần đế trên làm bằng vật liệu thứ hai, vật liệu thứ hai khác với vật liệu thứ nhất.
10. Giày theo điểm 9, trong đó vật liệu thứ nhất có độ cứng thứ nhất và vật liệu thứ hai có độ cứng thứ hai, độ cứng thứ nhất lớn hơn độ cứng thứ hai.
11. Giày theo điểm 1, trong đó vùng hốc gót chân nói chung là nằm giữa má trong và má ngoài của phần đế dưới.
12. Giày bao gồm đế và phần trên về mặt vận hành được gắn chặt vào đế, đế này bao gồm phần đế dưới và phần đế trên, phần đế dưới này bao gồm vùng gót đế, vùng giữa đế, vùng bàn chân trước của đế, má trong, má ngoài, mặt dưới, mặt trên, các rãnh khoét, và hốc theo chiều dọc, hốc theo chiều dọc này ít nhất là nằm trong vùng giữa đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc kéo dài từ vùng gót đế đến vùng bàn chân trước của đế của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc được cách một khoảng so với má trong của phần đế dưới và so với má ngoài của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc được cách một khoảng xa so với má ngoài của phần đế dưới ở vùng bàn chân trước của đế hơn so với má trong của phần đế dưới ở vùng bàn chân trước của đế, các rãnh khoét kéo dài lên phía trên từ mặt dưới của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định nhiều lỗ xuyên, các rãnh khoét bao gồm ít nhất rãnh khoét thứ nhất, rãnh khoét thứ hai, và rãnh khoét thứ ba, rãnh khoét thứ nhất kéo dài theo chiều ngang từ má trong ra má ngoài của phần đế dưới, phần đế trên trong rãnh khoét, và bao phủ các lỗ xuyên.
13. Giày theo điểm 12, trong đó toàn bộ phần đế trên nằm trong hốc theo chiều dọc.
14. Giày theo điểm 12, trong đó ít nhất một trong số các rãnh khoét có chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài, chiều cao vùng rãnh khoét má trong, và chiều cao rãnh khoét vùng giữa, chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài là chiều cao của vùng má ngoài của ít nhất một trong số các rãnh khoét, chiều cao vùng rãnh khoét má trong là chiều cao của

vùng má trong của ít nhất một trong số các rãnh khoét, chiều cao rãnh khoét vùng giữa là chiều cao của vùng giữa của ít nhất một trong số các rãnh khoét, vùng má ngoài liền kề với má ngoài của phần đế dưới, vùng má trong liền kề với má trong của phần đế dưới, vùng giữa nằm giữa vùng má ngoài và vùng má trong, chiều cao rãnh khoét vùng giữa thấp hơn chiều cao rãnh khoét vùng má ngoài, chiều cao rãnh khoét vùng giữa thấp hơn chiều cao vùng rãnh khoét má trong.

15. Giày theo điểm 12, trong đó giày này còn bao gồm phần đế ngoài bàn chân trước và phần đế ngoài của phần gót, phần đế ngoài bàn chân trước được gắn chặt vào vùng bàn chân trước của đế của phần đế dưới, phần đế ngoài của phần gót được gắn chặt vào vùng gót đế của phần đế dưới.

16. Giày theo điểm 12, trong đó rãnh khoét thứ hai kéo dài theo chiều ngang từ má trong ra má ngoài của phần đế dưới.

17. Giày theo điểm 16, trong đó rãnh khoét thứ ba kéo dài theo chiều ngang từ má trong ra má ngoài của phần đế dưới.

18. Giày theo điểm 17, trong đó không rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang nào giao với rãnh khoét khác trong số các rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang.

19. Giày bao gồm đế và phần trên về mặt vận hành được gắn chặt vào đế, đế này bao gồm phần đế dưới và phần đế trên, phần đế dưới này bao gồm vùng gót đế, vùng giữa đế, vùng bàn chân trước của đế, má trong, má ngoài, mặt dưới, mặt trên, các rãnh khoét, và hốc theo chiều dọc, hốc theo chiều dọc này ít nhất là nằm trong vùng giữa đế và kéo dài xuống dưới từ mặt trên của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc kéo dài từ vùng gót đế đến vùng bàn chân trước của đế của phần đế dưới, hốc theo chiều dọc bao gồm vùng gót hốc, vùng giữa hốc, và vùng bàn chân trước của hốc, vùng bàn chân trước của hốc này gần với má trong của phần đế dưới hơn má ngoài của phần đế dưới, các rãnh khoét kéo dài lên phía trên từ mặt dưới của phần đế dưới và cắt ngang qua hốc theo chiều dọc sao cho các rãnh khoét và hốc theo chiều dọc kết hợp để xác định nhiều lỗ xuyên, phần đế trên nằm trong hốc và che nhiều lỗ xuyên, các rãnh khoét bao gồm ít nhất rãnh khoét thứ nhất, rãnh khoét thứ hai, và rãnh khoét thứ ba.

20. Giày theo điểm 19, trong đó vùng hốc gót chân nói chung là nằm giữa má trong và má ngoài của phần đế dưới.
21. Giày theo điểm 20, trong đó rãnh khoét thứ nhất kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
22. Giày theo điểm 21, trong đó rãnh khoét thứ hai kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
23. Giày theo điểm 19, trong đó ít nhất một số rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang từ má trong tới má ngoài của phần đế dưới.
24. Giày theo điểm 19, trong đó phần đế dưới còn bao gồm các phần tiếp đất, mỗi trong số các phần tiếp đất được tách rời khỏi phần liền kề của các phần tiếp đất bằng một trong số các rãnh khoét.
25. Giày theo điểm 19, trong đó toàn bộ phần đế trên nằm trong hốc theo chiều dọc.
26. Giày theo điểm 19, trong đó hốc theo chiều dọc được đặt cách một khoảng so với má trong của phần đế dưới và được đặt cách một khoảng so với má ngoài của phần đế dưới.
27. Giày theo điểm 19, giày này còn bao gồm phần đế ngoài bàn chân trước và phần đế ngoài gót, phần đế ngoài bàn chân trước được gắn chặt vào phần đế ngoài gót của phần đế dưới, phần đế ngoài gót được gắn chặt vào phần gót đế của phần đế dưới.
28. Giày theo điểm 19, trong đó các rãnh khoét bao gồm các rãnh khoét kéo dài theo chiều ngang, hốc theo chiều dọc có chiều rộng, và mỗi trong số các rãnh khoét theo chiều ngang có chiều dài mà dài hơn chiều rộng của hốc theo chiều dọc.

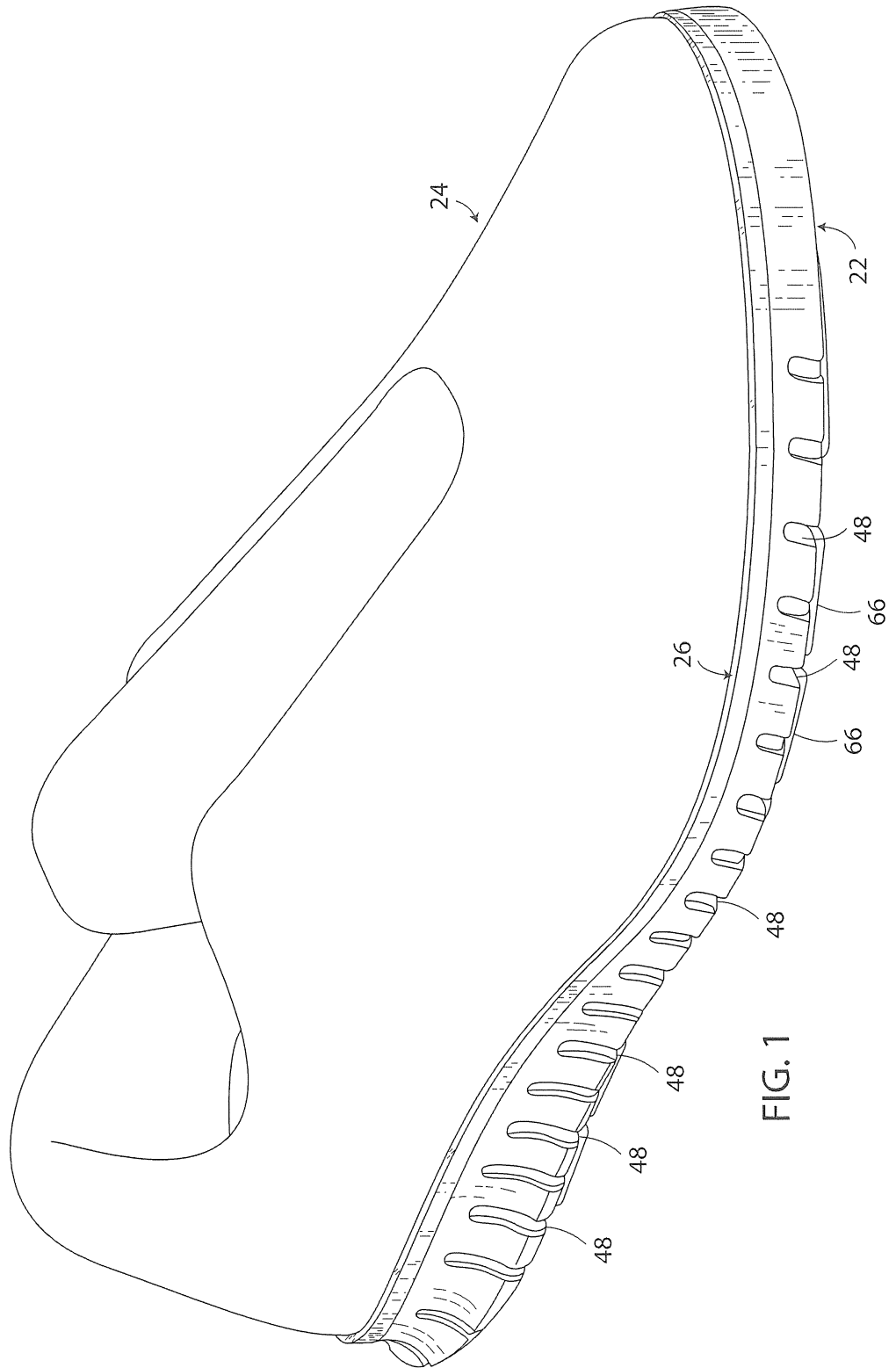


FIG. 1

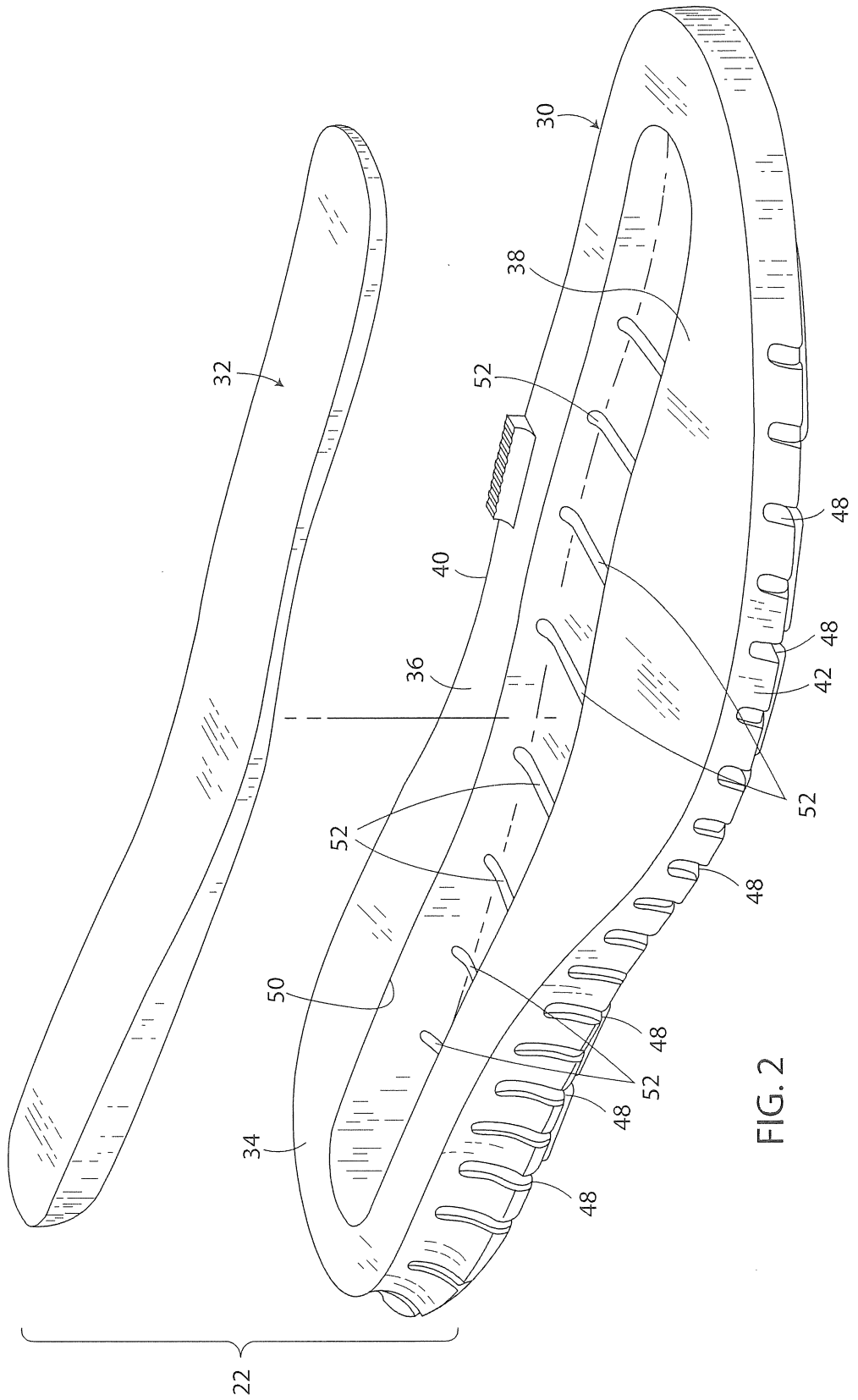


FIG. 2

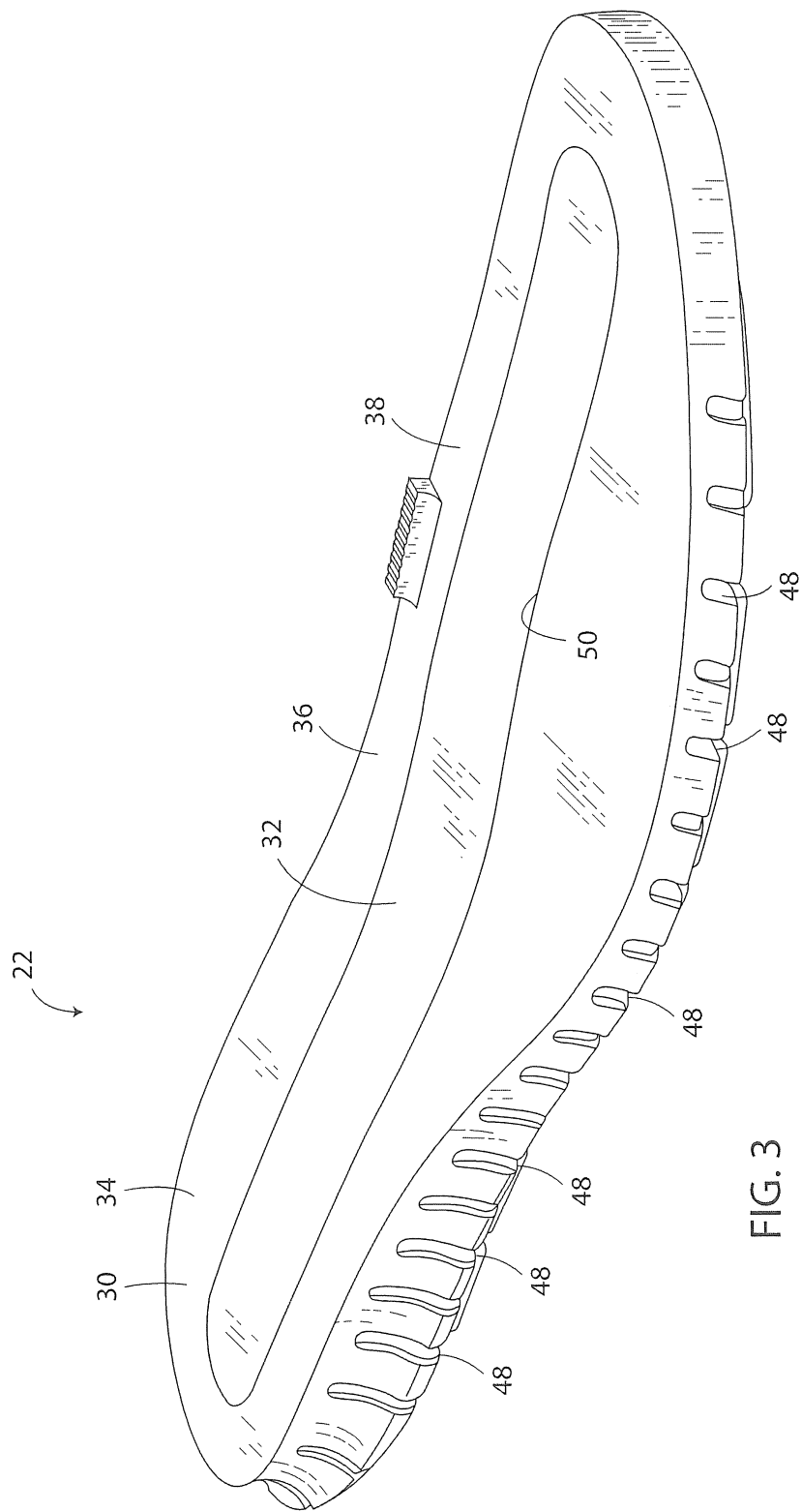


FIG. 3

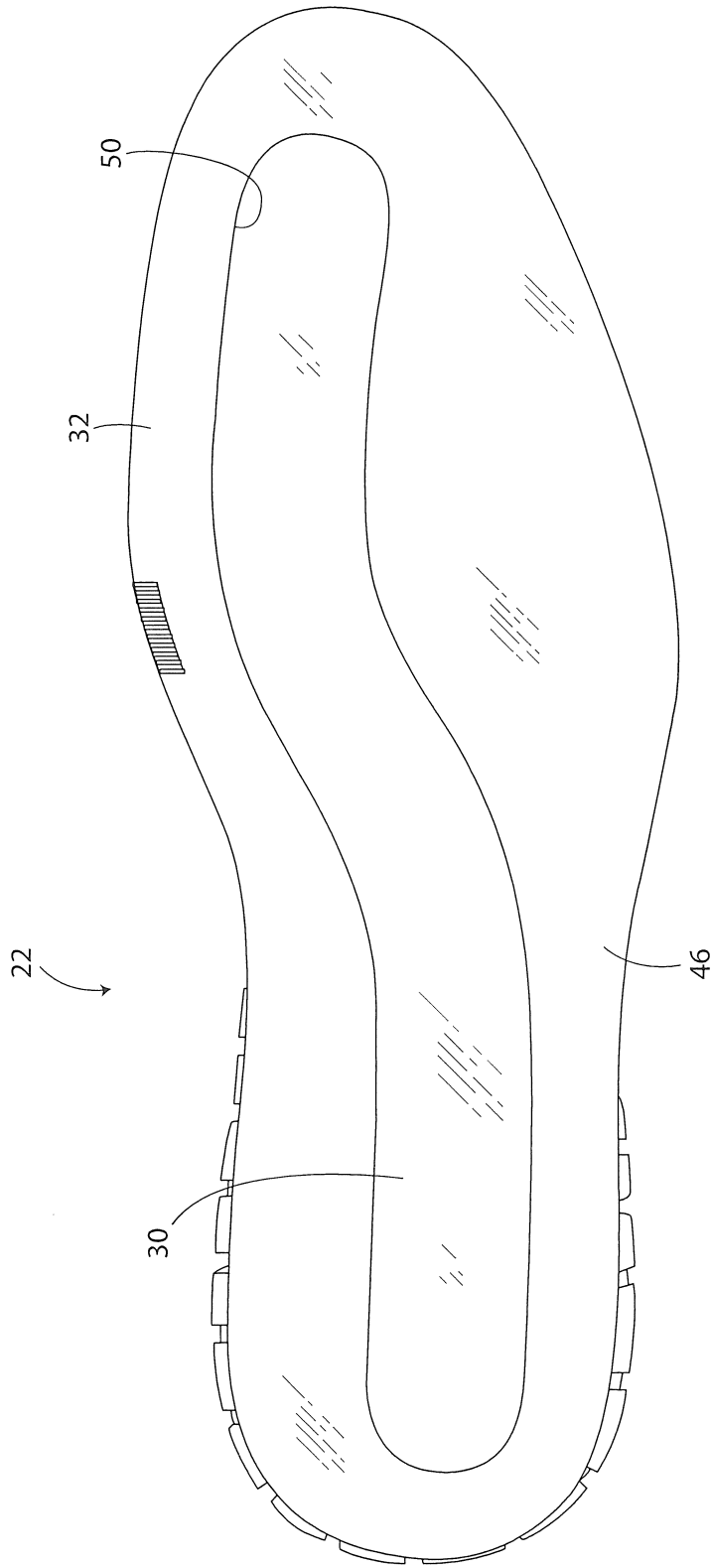


FIG. 4

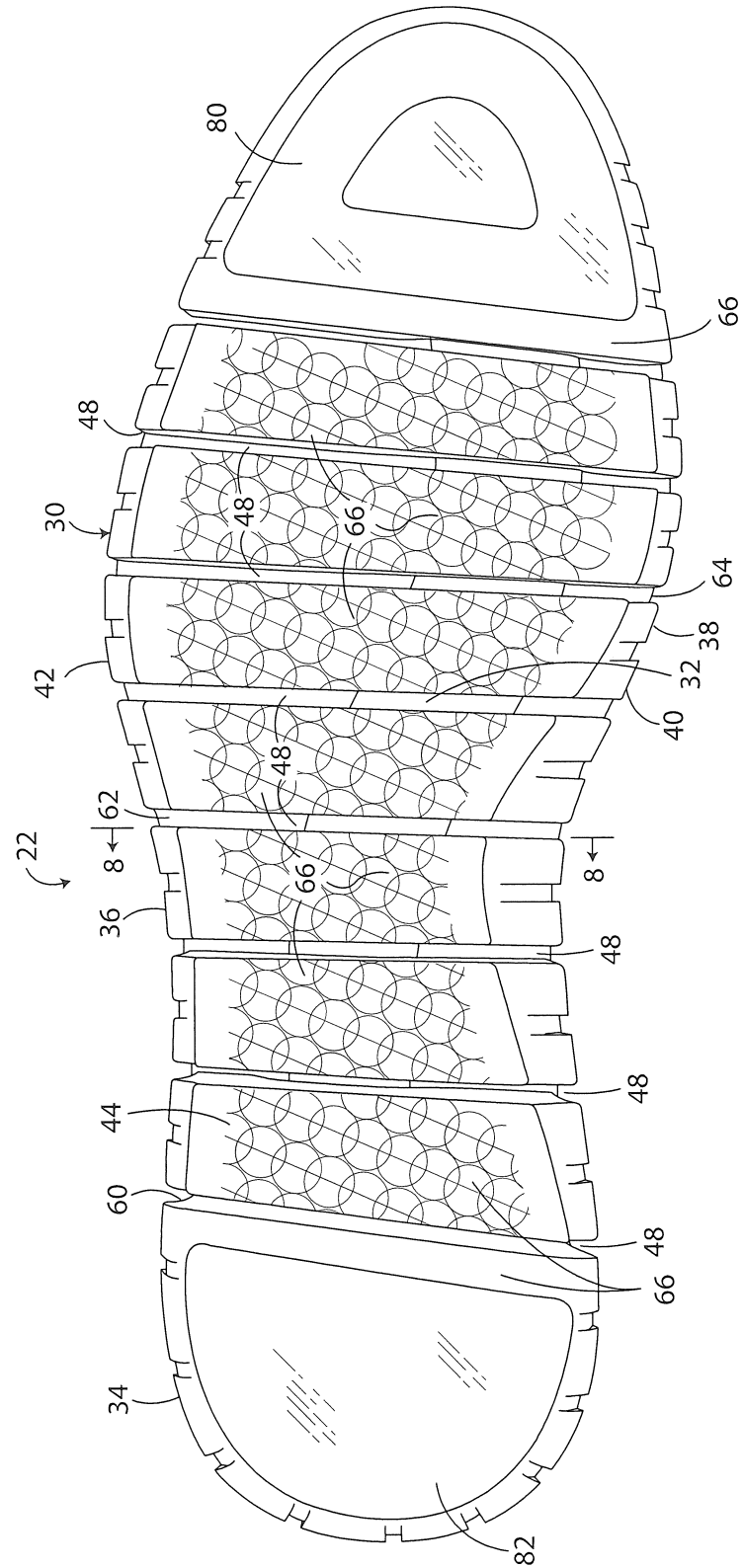


FIG. 5

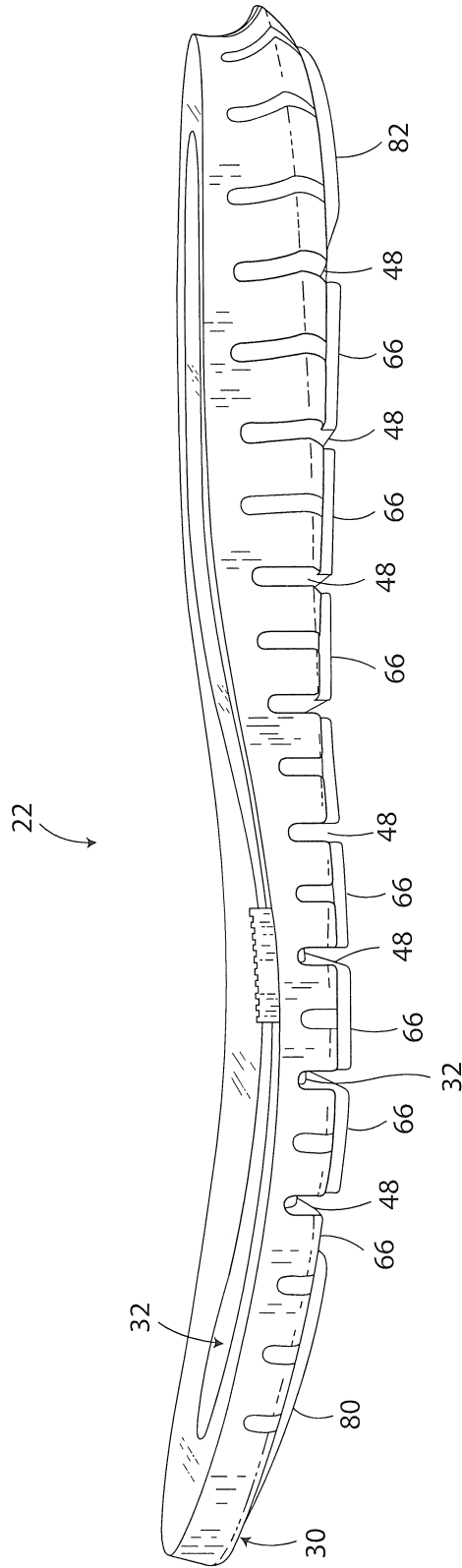


FIG. 6

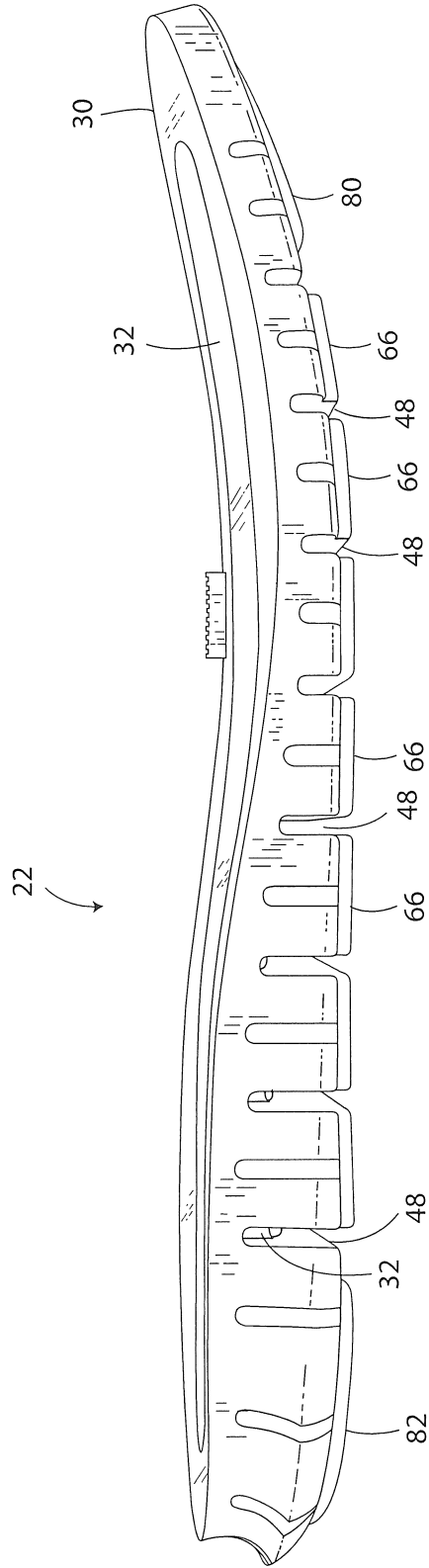


FIG. 7

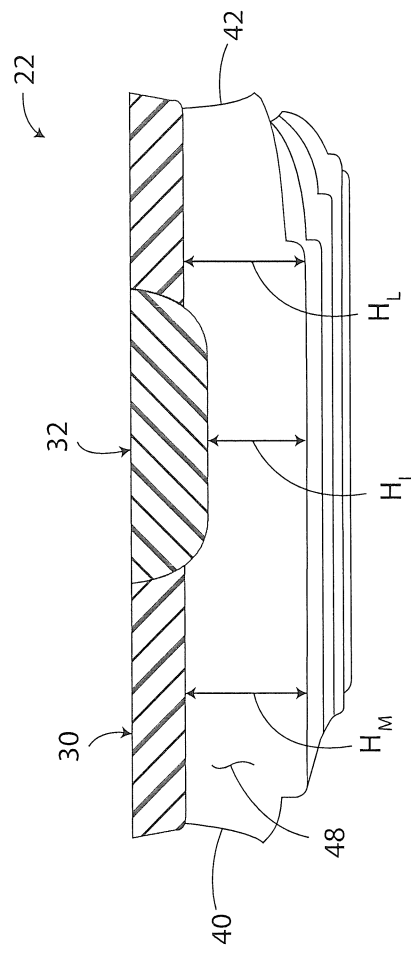


FIG. 8